

Số: 318.01 /2024/CV-OCB

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 02 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi:** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHƯƠNG ĐÔNG**
  - Mã chứng khoán: **OCB**
  - Địa chỉ: Số 41 (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
  - Điện thoại liên hệ: (028) 38 220 960 Fax: (028) 38 220 963
- Nội dung thông tin công bố: Ngày 05/02/2024, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông (OCB) nhận được Quyết định số 2158/QĐ-XPHC về việc "Xử phạt vi phạm hành chính" từ Cục thuế Doanh nghiệp lớn.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của OCB vào ngày 05/02/2024 tại đường dẫn: <https://ocb.com.vn/vi/nha-dau-tu#cong-bo-thong-tin>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức  
Người UQ CBTT

Tài liệu đính kèm:

Quyết định số 2158/QĐ-XPHC



**TRƯƠNG ĐÌNH LONG**

Số: 2158 /QĐ-XPHC

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2023

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Số 593.01 ngày 5 tháng 2 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ DOANH NGHIỆP LỚN**

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 41/2018/QĐ-TTg ngày 25/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1968/QĐ-BTC ngày 08/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-TCT ngày 03/11/2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ của các Phòng thuộc Cục Thuế doanh nghiệp lớn trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1960/QĐ-TCT ngày 15/12/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế năm 2023 đối với Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Cục Thuế doanh nghiệp lớn;

Căn cứ Quyết định số 1639/QĐ-CT ngày 20/09/2023 của Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn về việc kiểm tra thuế tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông;

Căn cứ Quyết định số 1906/QĐ-CT ngày 22/11/2023 của Cục trưởng Cục Thuế doanh nghiệp lớn về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản kiểm tra ký ngày 22/12/2023 giữa Đoàn kiểm tra với Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý thuế số 2, Trưởng đoàn kiểm tra thuế.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông

Địa chỉ trụ sở chính: số 41 và 45 đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Mã số thuế: 0300852005

Giấy phép số 0061/NH-GP ngày 13/04/1996 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300852005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp và được điều chỉnh lần thứ 38 vào 13/4/2022.

Người đại diện theo pháp luật: Trịnh Văn Tuấn      Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Ngân hàng thực hiện hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

3. Quy định tại: khoản 1 Điều 142 Luật quản lý thuế năm 2019, khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không áp dụng.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không áp dụng.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt 20% số tiền thuế khai thiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 4.440.021.990 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ, bốn trăm bốn mươi triệu, hai mươi một nghìn, chín trăm chín mươi đồng), trong đó:

- Tiền phạt hành vi khai sai thuế GTGT số tiền là 1.845.909.987 đồng (trong đó: năm 2020 là 681.867.939 đồng, năm 2021 là 299.998 đồng, năm 2022 là 1.163.742.050 đồng);

- Tiền phạt hành vi khai sai thuế TNDN là số tiền là 2.429.686.428 đồng (trong đó: năm 2020 là 199.874.664 đồng, năm 2021 là 230.338.801 đồng, năm 2022 là 1.999.472.962 đồng);

- Tiền phạt hành vi khai sai thuế TNCN số tiền là 139.356.567 đồng (trong đó: năm 2020 là 43.976.670 đồng, năm 2021 là 49.914.572 đồng, năm 2022 là 45.465.325 đồng).

- Tiền phạt hành vi khai sai thuế NTNN số tiền là 25.069.008 đồng, trong đó: Năm 2020 là 6.261.445 đồng (thuế GTGT là 3.130.722 đồng, TNDN là 3.130.722 đồng); Năm 2021 là 9.976.907 đồng (thuế GTGT là 4.988.454 đồng, TNDN là 4.988.454 đồng); Năm 2022 là 8.830.656 đồng (thuế GTGT là 4.415.328 đồng, TNDN là 4.415.328 đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào NSNN là 22.072.130.370 đồng (bằng chữ: Hai mươi hai tỷ, bảy mươi hai triệu, một trăm ba mươi nghìn, ba trăm bảy mươi đồng), trong đó:

+ Thuế GTGT là 9.101.570.356 đồng, trong đó: năm 2020 số tiền là 3.281.360.115 đồng; năm 2021 số tiền là 1.499.990 đồng; năm 2022 số tiền là 5.818.710.251 đồng.

+ Thuế TNDN là 12.148.432.140 đồng, trong đó: năm 2020 số tiền là 999.373.322 đồng; năm 2021 số tiền là 1.151.694.006 đồng; năm 2022 số tiền là 9.997.364.812 đồng.

+ Thuế TNCN là 696.782.833 đồng, trong đó: năm 2020 số tiền là 219.883.348 đồng; năm 2021 số tiền là 249.572.862 đồng; năm 2022 số tiền là 227.326.623 đồng.

+ Thuế NTNN là 125.345.041 đồng, trong đó: năm 2020 số tiền là 31.307.233 đồng, năm 2021 số tiền là 49.884.536 đồng, năm 2022 số tiền là 44.153.282 đồng.

- Buộc nộp đủ tiền chậm nộp tiền thuế vào NSNN là 7.421.714.159 đồng (Bằng chữ: Bảy tỷ, bốn trăm hai mươi một triệu, bảy trăm mười bốn nghìn, một trăm năm mươi chín đồng), trong đó:

+ Tiền chậm nộp thuế GTGT là 5.945.773.490 đồng, trong đó: năm 2020 là 1.608.213.373 đồng, năm 2021 là 3.493.951.361 đồng, năm 2022 là 843.608.755 đồng.

+ Tiền chậm nộp thuế TNDN là 1.314.418.136 đồng (trong đó: năm 2020 là 298.612.749 đồng, năm 2021 là 218.015.675 đồng, năm 2022 là 797.789.712 đồng);

+ Tiền chậm nộp thuế TNCN là 131.085.952 đồng (trong đó: năm 2020 là 65.701.144 đồng, năm 2021 là 47.244.143 đồng, năm 2022 là 18.140.665 đồng).

+ Tiền chậm nộp thuế NTNN là 30.436.582 đồng (trong đó: năm 2020 là 11.337.983 đồng, năm 2021 là 12.620.423 đồng, năm 2022 là 6.478.176 đồng).

(Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên Đoàn kiểm tra tính đến hết ngày 22/12/2023, Ngân hàng thương mại cổ phần Phương Đông có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 22/12/2023 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 12 năm 2023.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Trịnh Văn Tuấn là người đại diện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông phải nộp tiền phạt vào tài khoản số 7111 mở tại Văn phòng Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Văn phòng Kho bạc Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng các phòng: QLT số 2; Phòng Kế khai - Kế toán thuế và Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp lớn để tổ chức thực hiện *hsl*

Nơi nhận: *q*

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Cục TTKT (để biết);
- Phòng: KK, QLT3 (để phối hợp);
- Lưu: VT, QLT2 (2b) *11*

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



*ngao*  
Nguyễn Tài Hải